

Đề kiểm tra cuối tuần Toán 6 – Số học – Tuần 10

ƯỚC CHUNG. BỘI CHUNG

ĐỀ 10A

**Bài 1.** Viết các tập hợp :

a)  $Ư(16)$ ,  $Ư(20)$ ,  $ƯC(16, 20)$ ;

b)  $B(16)$ ,  $B(20)$ ,  $BC(16, 20)$ .

**Bài 2.** Dùng kí hiệu  $\in$  hoặc  $\notin$  điền vào ô vuông cho đúng :

$5 \square ƯC(10, 15, 35)$  ;       $7 \square ƯC(20, 21, 42)$ .

$36 \square BC(6, 8, 9)$  ;       $45 \square BC(3, 5, 9)$ .

**Bài 3.** Tìm số tự nhiên  $x$ , biết:

a)  $x - 1$  là ước của 21 ;

b) 33 là bội của  $x - 1$ .

**Bài 4.** Có 27 viên bi màu xanh và 18 viên bi màu đỏ. Người ta muốn chia đều số bi màu đỏ, màu xanh đó vào các hộp nhỏ. Trong các cách chia sau, cách nào thực hiện được ? Điền vào ô trống trong trường hợp chia hết.

Cách chia	Số hộp	Số bi màu đỏ ở mỗi hộp	Số bi màu xanh ở mỗi hộp
a	2		
b	3		
c	4		

**Bài 5.** Tuấn có 12 bút bi. Tuấn đem chia đều cho các bạn trong nhóm thì mỗi bạn được số bút bi bằng nhau và số bút bi mỗi bạn nhận được là một số nguyên tố. Hỏi nhóm bạn của Tuấn có thể có bao nhiêu người ?

Đề kiểm tra cuối tuần Toán 6 – Số học – Tuần 10

ƯỚC CHUNG. BỘI CHUNG

ĐỀ 10B

**Bài 1.** Viết các tập hợp :

a)  $U(8)$ ,  $U(20)$ ,  $UC(8, 20)$  ;

b)  $B(8)$ ,  $B(20)$ ,  $BC(8, 20)$ .

**Bài 2.** Viết tập hợp A các số tự nhiên nhỏ hơn 60 là bội của 7.

Viết tập hợp B các số tự nhiên nhỏ hơn 65 là bội của 21. Gọi M là giao của hai tập hợp A và B.

a) Viết các phần tử của tập hợp M ;

b) Dùng kí hiệu  $\subset$  để thể hiện quan hệ giữa tập hợp M với mỗi tập hợp A và B.

**Bài 3.** An có 36 bút chì màu. An muốn xếp các bút chì đó vào các hộp nhỏ sao cho số bút chì ở mỗi hộp bằng nhau. An có thể xếp số bút chì đó vào mấy hộp ? (kể cả trường hợp xếp vào một hộp).

**Bài 4.** Một hình chữ nhật có diện tích  $506\text{m}^2$ . Tính chu vi hình chữ nhật đó, biết rằng các cạnh của nó là hai số tự nhiên liên tiếp lớn hơn 10.

**Bài 5.** Lớp 6A có 12 học sinh giỏi Văn, 20 học sinh giỏi Toán và 7 học sinh vừa giỏi Toán vừa giỏi Văn.

a) Vẽ sơ đồ minh họa ;

b) Tính tổng số học sinh giỏi Văn và giỏi Toán của lớp.

HƯỚNG DẪN GIẢI - ĐÁP SỐ

**ĐỀ 10A**

**Bài 1.**

a)  $U(16) = \{1 ; 2 ; 4 ; 8 ; 16\} ;$

$U(20) = \{1 ; 2 ; 4 ; 5 ; 10 ; 20\} ;$

$UC(16 ; 20) = \{1 ; 2 ; 4\}.$

b)  $B(16) = \{0 ; 16 ; 32 ; 48 ; 64 ; 80 ; \dots\} ;$

$B(20) = \{0 ; 20 ; 40 ; 60 ; 80 ; 100 ; \dots\} ;$

$BC(16 ; 20) = \{0 ; 80 ; 160 ; \dots\}.$

**Bài 2.**

$5 \in UC(10, 15, 35);$

$7 \notin UC(20, 21, 42).$

$36 \notin BC(6, 8, 9);$

$45 \in BC(3, 5, 9).$

**Bài 3.** a)  $x \in \{2 ; 4 ; 8 ; 22\}.$

b)  $x \in \{2 ; 4 ; 12 ; 34\}$

**Bài 4.**

$U(27) = \{1 ; 3 ; 9 ; 27\}$

$U(18) = \{1 ; 2 ; 3 ; 6 ; 9 ; 18\}$

$UC(27, 18) = \{1 ; 3 ; 9\}.$

Số hộp phải là ƯC(27, 18). Trong ba số 2, 3, 4 chỉ có số 3 là ƯC(27, 18). Vậy cách chia b thực hiện được. Trong trường hợp này mỗi hộp tương ứng có 6 bi màu đỏ và 9 bi màu xanh. Ta có bảng sau :

Cách chia	Số hộp	Số bi màu đỏ ở mỗi hộp	Số bi màu xanh ở mỗi hộp
a	2		
b	3	6	9
c	4		

**Bài 5.** Nhóm bạn của Tuấn có 2 hoặc 3 người.

### ĐỀ 10B

#### Bài 1.

a)  $Ư(8) = \{1 ; 2 ; 4 ; 8\}$  ;  $Ư(20) = \{1 ; 2 ; 4 ; 5 ; 10 ; 20\}$  ;

$ƯC(8, 20) = \{1 ; 2 ; 4\}$ .

b)  $B(8) = \{0 ; 8 ; 16 ; 24 ; 32 ; 40 ; 48 ; 56 ; 64 ; 72 ; 80 ; 88 ; \dots\}$ ;

$B(20) = \{0 ; 20 ; 40 ; 60 ; 80 ; 100 ; \dots\}$  ;

$BC(8, 20) = \{0 ; 40 ; 80 ; \dots\}$ .

#### Bài 2.

$A = \{0 ; 7 ; 14 ; 21 ; 28 ; 35 ; 42 ; 49 ; 56\}$ .

$B = \{0 ; 21 ; 42 ; 63\}$ .

a) Tập hợp M là giao của hai tập hợp A và B nên các phần tử của M gồm các số vừa thuộc tập hợp A vừa thuộc tập hợp B, do đó :  $M = \{0 ; 21 ; 42\}$ .

b) Tập hợp M là tập hợp con của tập hợp A và là tập hợp con của tập hợp B. Ta có :  $M \subset A$  và  $M \subset B$ .

**Bài 3.** An có thể xếp số bút chì vào 1, 2, 3, 4, 6, 9, 12, 18, 36 hộp.

**Bài 4.** Chu vi hình chữ nhật là 90m.

**Bài 5.**

a) Học sinh tự vẽ hình.

b) Số học sinh giỏi Toán mà không giỏi Văn là :  $20 - 7 = 13$  (học sinh).

Số học sinh giỏi Văn và giỏi Toán của lớp là :  $12 + 13 = 25$  (học sinh).